|  |  |
| --- | --- |
| **UỶ BAN NHÂN DÂN**  **TỈNH HÀ TĨNH**    Số: 247/BC-UBND | CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAMĐộc lập - Tự do - Hạnh phúc *Hà Tĩnh, ngày 13 tháng 7 năm 2021* |

**BÁO CÁO**

**Tình hình thực hiện kế hoạch đầu tư công 6 tháng đầu năm**

**và nhiệm vụ, giải pháp 6 tháng cuối năm 2021**

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh

Thực hiện Chương trình Kỳ họp thứ 2 của Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XVIII, Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh về tình hình thực hiện kế hoạch đầu tư công 6 tháng đầu năm và nhiệm vụ, giải pháp 6 tháng cuối năm 2021 như sau:

**I. Về tình hình thực hiện kế hoạch đầu tư công 6 tháng đầu năm:**

Tại Kỳ họp thứ 18, Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XVII đã thông qua các Nghị quyết số 244/2020/NQ-HĐND ngày 08/12/2020 về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2021, số 247/NQ-HĐND ngày 08/12/2020 về dự toán thu, chi và phân bổ ngân sách nhà nước năm 2021. Căn cứ các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh, UBND tỉnh đã ban hành các Quyết định giao dự toán và kế hoạch vốn đầu tư công năm 2021 cho các địa phương, đơn vị để kịp thời triển khai thực hiện.

Thực hiện chỉ đạo của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, dự toán ngân sách nhà nước; cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2021; các nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, giải ngân đầu tư công và xuất khẩu bền vững tại các Nghị quyết số 01/NQ-CP, số 02/NQ-CP ngày 01/01/2021 và số 63/NQ-CP ngày 29/6/2021; UBND tỉnh đã tập trung chỉ đạo các đơn vị, địa phương triển khai nhiều giải pháp quyết liệt, phấn đấu hoàn thành cao nhất các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, đầu tư công năm 2021 và phục hồi sản xuất kinh doanh, ổn định đời sống nhân dân trong tình hình mới.

**1. Kế hoạch vốn đầu tư công năm 2021:**

Tổng kế hoạch vốn đầu tư công năm 2021 được giao theo các Quyết định của Thủ tướng Chính phủ và Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh trong 06 tháng đầu năm là 9.581,117 tỷ đồng[[1]](#footnote-1), tăng 53,38% so với cùng kỳ năm 2020; trong đó:

1.1. Vốn địa phương quản lý: 9.022,59 tỷ đồng, bao gồm:

a. Vốn cấp tỉnh quản lý: 6.630,552 tỷ đồng, trong đó:

- Vốn bổ sung có mục tiêu từ NSTW: 3.875,556 tỷ đồng (kế hoạch vốn năm 2021 là 3.371,927 tỷ đồng; kế hoạch vốn năm 2020 kéo dài là 503,629 tỷ đồng).

- Vốn nước ngoài (ODA): 1.203,716 tỷ đồng (kế hoạch vốn năm 2021 là 1.157,596 tỷ đồng; kế hoạch vốn năm 2020 kéo dài là 46,12 tỷ đồng).

- Vốn ngân sách địa phương cấp tỉnh: 1.551,28 tỷ đồng (kế hoạch vốn năm 2021 là 556,378 tỷ đồng; kế hoạch vốn năm 2020 kéo dài là 994,902 tỷ đồng).

b. Vốn cấp huyện, cấp xã quản lý: 2.392,038 tỷ đồng.

1.2. Vốn Trung ương đầu tư trên địa bàn: 558,527 tỷ đồng; bao gồm: Vốn ngân sách tập trung 204,684 tỷ đồng; vốn nước ngoài (ODA) 17 tỷ đồng; vốn trái phiếu Chính phủ là 336,843 tỷ đồng.

**2. Tình hình triển khai thực hiện và giải ngân vốn đầu tư công 6 tháng đầu năm 2021:**

Bên cạnh việc tập trung huy động nguồn lực và phân bổ kế hoạch vốn ngay từ đầu năm; định kỳ, Thường trực Tỉnh ủy, Thường trực HĐND và UBND tỉnh đã tổ chức làm việc với các đơn vị, địa phương để nắm bắt tình hình, kịp thời có các giải pháp chỉ đạo, điều hành cụ thể nhằm đẩy nhanh tiến độ thi công và giải ngân vốn đầu tư công trên địa bàn tỉnh.

Tổng giá trị giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công trên địa bàn tỉnh 6 tháng đầu năm đạt 4.353,045 tỷ đồng, bằng 45,43% kế hoạch; cao hơn so với cùng kỳ năm 2020 (43,36%) và bình quân chung cả nước (ước đạt 29,02%[[2]](#footnote-2)). Cụ thể tình hình triển khai theo các nhóm nguồn vốn như sau:

2.1. Vốn địa phương quản lý giải ngân đạt 4.261,23 tỷ đồng, bằng 47,23% kế hoạch; bao gồm:

a. Vốn cấp tỉnh quản lý giải ngân đạt 3.047,73 tỷ đồng, bằng 45,96% kế hoạch; trong đó:

- Vốn bổ sung có mục tiêu từ NSTW giải ngân đạt 2.281,95 tỷ đồng, bằng 58,88% kế hoạch; trong đó, giải ngân vốn thu hồi ứng trước là 2.047,327 tỷ đồng.

- Vốn nước ngoài giải ngân đạt 198,89 tỷ đồng, bằng 16,52% kế hoạch.

- Vốn ngân sách địa phương cấp tỉnh giải ngân đạt 566,89 tỷ đồng, bằng 36,54% kế hoạch.

b. Vốn cấp huyện, cấp xã quản lý giải ngân đạt 1.213,5 tỷ đồng, bằng 50,73% kế hoạch.

2.2. Vốn Trung ương đầu tư trên địa bàn mới giải ngân đạt 91,815 tỷ đồng, bằng 16,44% kế hoạch.

*(Chi tiết theo Phụ lục số 01 đính kèm)*

Nhìn chung, 6 tháng đầu năm 2021 các đơn vị, địa phương đã nỗ lực trong việc triển khai thực hiện và giải ngân vốn đầu tư xây dựng cơ bản. Tuy vậy, tỷ lệ giải ngân giữa các nguồn vốn còn có sự chênh lệch khá lớn, còn nhiều công trình, dự án có tỷ lệ giải ngân đạt thấp. Để phấn đấu giải ngân hết 100% kế hoạch vốn được giao; thời gian tới các cấp, các ngành cần tập trung đẩy mạnh hơn nữa trong việc triển khai thực hiện và chỉ đạo thực hiện công tác xây dựng cơ bản; đặc biệt là trong công tác giải phóng mặt bằng, hoàn thiện thủ tục đầu tư, khẩn trương đấu thấu triển khai thi công đối với các dự án khởi công mới, các dự án ODA,...

**II. Tiến độ triển khai một số dự án đầu tư công lớn trên địa bàn:**

***1. Dự án Hệ thống thủy lợi Ngàn Trươi - Cẩm Trang (giai đoạn 2):***

Dự án được Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phê duyệt tại Quyết định số 1998/QĐ-BNN-KH ngày 23/5/2017, với tổng mức đầu tư 1.485 tỷ đồng, thời gian thực hiện từ năm 2017 - 2021. Dự án đã được phê duyệt thiết kế kỹ thuật kênh Linh Cảm tại Quyết định số 5241/QĐ-BNN-XD ngày 15/12/2017. Hiện đang triển khai thi công kênh chính Linh Cảm đoạn từ K5+670 đến K32+350 (dài 26,68km đi qua huyện Đức Thọ, Can Lộc, Thạch Hà), gồm 05 gói thầu xây lắp với tổng giá trị hợp đồng 550 tỷ đồng; kết quả thực hiện đến nay đạt khối lượng khoảng 358 tỷ đồng (65%), trong đó thực hiện từ đầu năm đến nay đạt khoảng 87 tỷ đồng; tuyến kênh Hương Sơn hiện đang triển khai công tác khảo sát, lập thiết kế kỹ thuật. Tổng vốn đã bố trí cho Dự án là 682,5 tỷ đồng (trong đó bố trí năm 2021 là 150 tỷ đồng); lũy kế giải ngân 470 tỷ đồng, trong đó từ đầu năm đến nay là 42 tỷ đồng, dự kiến số vốn còn lại giải ngân hết trước 31/01/2022.

Nhìn chung tiến độ dự án chậm so với yêu cầu, dẫn đến tiến độ giải ngân nguồn vốn chậm. Nguyên nhân do công tác giải phóng mặt bằng chậm[[3]](#footnote-3); mặt khác do đặc điểm công trình là tuyến kênh thủy lợi sửa chữa nâng cấp, điều kiện thi công hết sức khó khăn vì vừa phải thi công vừa đảm bảo tưới, tiêu thường xuyên, làm ảnh hưởng đến điều kiện tổ chức đấu thầu, triển khai thi công và giải ngân nguồn vốn.

***2. Dự án Đường ven biển Xuân Hội - Thạch Khê - Vũng Áng:***

Dự án được UBND tỉnh phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi tại Quyết định số 1758/QĐ-UBND ngày 26/6/2017 và điều chỉnh dự án tại Quyết định số 606/QĐ-UBND ngày 20/02/2020 với tổng mức đầu tư 1.495,78 tỷ đồng; sử dụng vốn trái phiếu Chính phủ, ngân sách Trung ương, ngân sách địa phương và huy động các nguồn vốn hợp pháp khác; thời gian thực hiện từ năm 2017-2021.

Dự án được phân kỳ đầu tư xây dựng theo 03 đoạn tuyến, gồm: (i) Đoạn Cẩm Lĩnh - Kỳ Xuân: Chiều dài 12,24km, đã hoàn thành đưa vào khai thác sử dụng từ tháng 10/2018; (ii) Đoạn Xuân Trường - Thạch Bằng: Chiều dài 32,68km, được triển khai từ tháng 5/2018, hiện nay đã thi công hoàn thành và bàn giao đưa vào sử dụng; (iii) Đoạn Kỳ Xuân - Kỳ Ninh: Chiều dài 17,25km, đang triển khai thi công, dự kiến hoàn thành vào tháng 01/2022. Tổng giá trị thực hiện toàn bộ dự án đến thời điểm hiện nay đạt trên 990 tỷ đồng (bao gồm cả chi phí giải phóng mặt bằng); nguồn vốn đã được bố trí đến nay là 1.166,6 tỷ đồng, giá trị giải ngân (bao gồm cả tạm ứng) đạt 1.012,07 tỷ đồng.

***3. Dự án Xây dựng cầu dân sinh và Quản lý tài sản đường địa phương (LRAMP):***

Dự án LRAMP gồm hai hợp phần đường và cầu dân sinh, trong đó hợp phần xây dựng cầu dân sinh do Tổng cục Đường bộ Việt Nam làm chủ đầu tư; hợp phần khôi phục, cải tạo đường do Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình giao thông tỉnh làm chủ đầu tư. Kết quả triển khai dự án đến nay như sau:

- Đối với hợp phần xây dựng cầu dân sinh: Tổng số cầu 71 cầu được chia thành 6 hợp phần đã thi công hoàn thành và bàn giao đưa vào sử dụng trong năm 2019.

- Đối với hợp phần khôi phục cải tạo đường: Khôi phục, cải tạo 16 tuyến đường với tổng chiều dài 73,5km; thời gian thực hiện dự án 3 năm (từ năm 2017-2020); tổng mức đầu tư dự kiến 276,7 tỷ đồng, trong đó: Vốn WB: 207 tỷ đồng; vốn đối ứng 69,7 tỷ đồng.

Đến nay, việc thực hiện dự án của tỉnh Hà Tĩnh đáp ứng tiến độ, chất lượng theo yêu cầu. Trong đó: Chương trình năm thứ nhất và năm thứ hai đã thực hiện hoàn thành khôi phục cải tạo 12 tuyến đường, với chiều dài 50,5km, giá trị thực hiện hoàn thành 220,24 tỷ đồng; Chương trình năm thứ 3 gồm 04 tuyến, có chiều dài 20,92km, tổng mức đầu tư 63,4 tỷ đồng, hiện nay đã thi công hoàn thành 02 tuyến đường (Đường trục xã Thọ - Thư, huyện Kỳ Anh và đường trục xã Xuân Liên, huyện Nghi Xuân), 02 tuyến đường còn lại đang triển khai thi công, dự kiến hoàn thành toàn bộ chương trình năm thứ 3 vào Quý III/2021. Tổng nguồn vốn đã bố trí 242 tỷ đồng (trong đó nguồn vốn nước ngoài đã được bố trí đủ theo hạn mức là 207,0 tỷ đồng, vốn ngân sách tỉnh đối ứng 35,0 tỷ đồng), khối lượng giải ngân đến nay đạt trên 233,829 tỷ đồng; dự kiến đến hết năm giải ngân đạt 100% kế hoạch vốn.

***4. Dự án Cải thiện cơ sở hạ tầng cho các xã bị ảnh hưởng bởi ngập lụt tỉnh Hà Tĩnh:***

Dự án đã được UBND tỉnh phê duyệt Văn kiện tại Quyết định số 1315/QĐ-UBND ngày 17/5/2017, với tổng mức đầu tư 30 triệu USD (tương đương 667,8 tỷ đồng), trong đó vốn vay Quỹ Ả rập Xê út: 15 triệu USD (tương đương 333,9 tỷ đồng). Thời gian dự kiến kết thúc dự án là tháng 6 năm 2022 (Dự án đã được Quỹ gia hạn thời gian thực hiện).

Các công trình thuộc danh mục đầu tư đợt 1, đợt 2, đợt 3 , đợt 4 đã ký kết hợp đồng và triển khai thực hiện với tổng giá trị hợp đồng cho các công trình ODA là 381,4 tỷ đồng (trong đó vốn ODA là 346,7 tỷ đồng). Đến nay, các công trình đợt 1, 2,3 đã hoàn thành, bàn giao đưa vào sử dụng; các công trình đợt 4 dự kiến hoàn thành vào cuối tháng 6 năm 2021. Danh mục các công trình đầu tư đợt 5 sử dụng nguồn vốn đối ứng hiện đang triển khai công tác chuẩn bị đầu tư.

Tính đến 30/6/2021, dự án đã giải ngân 429.778 triệu đồng/489.345,4 triệu đồng, đạt 87,8% kế hoạch vốn giao, trong đó Vốn ODA 326.360 triệu đồng/346.475 triệu đồng, vốn đối ứng (ngân sách Trung ương và ngân sách tỉnh) 103.418 triệu đồng/142.870 triệu đồng.

***5. Dự án Hạ tầng cơ bản cho phát triển toàn diện tỉnh Hà Tĩnh:***

Dự án Hạ tầng cơ bản cho phát triển toàn diện tỉnh Hà Tĩnh thuộc dự án BIIG2, vay vốn Ngân hàng Phát triển Châu Á (ADB), được UBND tỉnh phê duyệt điều chỉnh Văn kiện tại Quyết định số 617/QĐ-UBND ngày 28/02/2018 với tổng mức đầu tư là 61,77 triệu USD, trong đó vốn vay ADB 44,25 triệu USD, vốn đối ứng 17,52 triệu USD. Văn kiện điều chỉnh dự án đã được Sở Giao thông Vận tải thẩm định, đang trình UBND tỉnh phê duyệt.

Đến 30/6/2021, 4/4 gói thầu tư vấn giám sát, kiểm toán và 9/12 gói thầu xây lắp đã hoàn thành công tác đấu thầu và trao hợp đồng với tổng giá trị 662,367 tỷ đồng *(trong đó: 02 gói thầu đã cơ bản hoàn thành, bàn giao đưa vào sử dụng cuối tháng 6 năm 2021; 05 gói thầu đang triển khai thi công có khối lượng ước đạt trên 35% giá trị hợp đồng đã ký; 02 gói thầu mới khởi công xây dựng, đang triển khai các công tác chuẩn bị thi công);* 3/12 gói thầu xây lắp còn lại sẽ ký kết hợp đồng và khởi công trước Quý IV năm 2021. Lũy kế nguồn vốn đã giải ngân 365.723 triệu đồng/734.520 triệu đồng, đạt 49,49 kế hoạch vốn giao, trong đó Vốn ODA 231.417 triệu đồng/573.330 triệu đồng, vốn đối ứng 134.306 triệu đồng/161.190 triệu đồng.

***6. Tiểu dự án tại tỉnh Hà Tĩnh thuộc Dự án Khắc phục khẩn cấp hậu quả thiên tai tại một số tỉnh miền Trung:***

Dự án được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt chủ trương đầu tư tại Quyết định số 364/QĐ-TTg ngày 24/3/2017; Hiệp định tài trợ số 6074-VN đã được Chính phủ Việt Nam và Ngân hàng Thế giới (WB) ký kết ngày 29/9/2017 có hiệu lực ngày 24/11/2017; UBND tỉnh phê duyệt báo cáo nghiên cứu khả thi (văn kiện dự án) tại Quyết định số 849/QĐ-UBND ngày 30/3/2017 với tổng mức đầu tư 464,6 tỷ đồng (414 tỷ đồng vốn WB và 50,6 tỷ đồng vốn đối ứng), thời gian thực hiện dự án từ 2017 đến 31/12/2021.

Tiểu dự án gồm 10 công trình, hiện nay đã có 06 công trình thi công hoàn thành (cầu Tân Dừa - Mỹ Thuận, cống Khe Trìa, đường tỉnh 552, đường Sơn Ninh - Sơn Tiến, đường Thạch Đài - Sơn Lộc - Mỹ Lộc, cống - tràn 19/5); 4 công trình còn lại (đê Đồng Môn, đê Tả Nghèn, đê Hữu Nghèn, cầu Hồng Phúc) đang triển khai thi công với khối lượng thực hiện đạt trung bình 60% hợp đồng. Tổng vốn đã bố trí 441,6 tỷ đồng, trong đó năm 2021 bố trí 209,5 tỷ đồng. Vốn ODA đã bố trí đạt 100% tổng mức đầu tư, tuy nhiên vốn đối ứng đã được bố trí còn thấp (mới đạt 54,6% so với yêu cầu). Lũy kế giải ngân đến hết tháng 6 năm 2021 là 247,2 tỷ đồng; trong đó từ đầu năm đến nay giải ngân 78 tỷ đồng; số còn lại sẽ giải ngân hết trước 31/12/2021 (thời hạn đóng Hiệp định vay).

***7. Dự án thành phần Sửa chữa và nâng cao an toàn đập, tỉnh Hà Tĩnh (WB8):***

Dự án được Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phê duyệt báo cáo nghiên cứu khả thi tại Quyết định số 4638/QĐ-BNN-HTQT ngày 09/11/2015 với tổng mức đầu tư 484,4 tỷ đồng (vốn WB 459 tỷ đồng, vốn đối ứng 25,4 tỷ đồng); thời gian hoàn thành dự án trong năm 2022.

- Tiểu dự án 1 gồm sửa chữa, nâng cấp 8 hồ chứa (hồ Lối Đồng, hồ Ba Khe, hồ Nước Xanh, hồ Khe Cò, hồ Khe Dẻ, hồ Khe Nhảy, hồ Đá Đen, hồ Đập Bượm); đã triển khai thi công từ tháng 12/2020, hiện nay khối lượng tại hiện trường đạt khoảng 25%.

- Tiểu dự án 2 gồm sửa chữa, nâng cấp 17 hồ chứa (hồ Khe Tráng, hồ Đá Bạc, hồ Tàu Voi, hồ Khe Còi, hồ Nước Vàng, hồ Mục Bài, hồ Khe Ruộng, hồ Nhà Quan, hồ Đập Làng, hồ Đập Mưng, hồ Vực Rồng, hồ Bãi Sậy, hồ Cao Sơn, hồ Đập Háp, hồ Đá Bàn, hồ Nước Đỏ, hồ Khe Đá); đến nay Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã có ý kiến về báo cáo nghiên cứu khả thi, đang trình thẩm định, phê duyệt; dự kiến bắt đầu thi công vào tháng 01 năm 2022.

Vốn bố trí đến nay 232,5 tỷ đồng, trong đó năm 2021: 138,5 tỷ đồng; lũy kế giải ngân 64,8 tỷ đồng, trong đó từ đầu năm đến nay giải ngân 11 tỷ đồng.

***8. Dự án Phát triển tổng hợp các đô thị động lực - Tiểu dự án đô thị Kỳ Anh (vay vốn WB):***

Dự án đã được UBND tỉnh phê duyệt cập nhật báo cáo nghiên cứu khả thi tại Quyết định số 2791/QĐ-UBND ngày 26/8/2020, phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công, dự toán tại Quyết định số 645/QĐ-UBND ngày 25/02/2021 với tổng mức đầu tư 1.239.110 triệu đồng (vốn vay 956.040 triệu đồng, vốn đối ứng 283.070 triệu đồng), thời gian thực hiện từ năm 2019 - 31/6/2025.

Tổng nguồn vốn đã bố trí 207.996 triệu đồng, trong đó: Vốn đối ứng 41.329 triệu đồng; vốn nước ngoài cấp phát từ ngân sách Trung ương 125.000 triệu đồng; vốn vay lại 41.667 triệu đồng. Hiện nay chủ đầu tư đang tổ chức đấu thầu 05/07 gói thầu xây lắp[[4]](#footnote-4), tổng số vốn đối ứng đã giải ngân 41.329 triệu đồng, dự kiến đến ngày 30/7 sẽ bắt đầu thủ tục giải ngân phần vốn vay đã được bố trí.

**III. Tình hình triển khai các dự án đầu tư công khẩn cấp trên địa bàn 6 tháng đầu năm 2021:**

Trước ảnh hưởng nặng nề của các đợt mưa lũ xảy ra trong tháng 10/2020; Thủ tướng Chính phủ đã có Quyết định số 1640/QĐ-TTg ngày 23/10/2020 và Quyết định số 1913/QĐ-TTg ngày 24/11/2020 hỗ trợ khẩn cấp khắc phục hậu quả mưa lũ tại các tỉnh miền Trung; trong đó, tỉnh Hà Tĩnh được hỗ trợ 150 tỷ đồng. Trên cơ sở các nguyên tắc sử dụng vốn quy định và yêu cầu khắc phục khẩn cấp hậu quả mưa lũ trên địa bàn; UBND tỉnh đã giao các cơ quan chuyên môn có liên quan rà soát, đánh giá tổng thể, xây dựng phương án phân bổ, xin ý kiến của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh để triển khai kịp thời, theo đúng quy định.

Được sự thống nhất của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh (tại Văn bản số 04/HĐND ngày 06/11/2020); UBND tỉnh đã có Quyết định phân bổ kinh phí được hỗ trợ để thực hiện: (i) Công tác cứu hộ, cứu nạn, thanh toán kinh phí mua các nhu yếu phẩm, vật tư và các công tác khác theo Công điện và Lệnh huy động của UBND tỉnh, Ban Chỉ huy PCTT và TKCN tỉnh với tổng số tiền 7,298 tỷ đồng và (ii) Hỗ trợ khắc phục khẩn cấp cơ sở hạ tầng bị thiệt hại do mưa lũ cho 61 dự án với tổng số tiền 142,702 tỷ đồng.

Các dự án được hỗ trợ kinh phí khắc phục khẩn cấp nêu trên chủ yếu là các công trình hạ tầng thiết yếu: Trường học, y tế, giao thông, thủy lợi bị hư hỏng nặng, cần khôi phục ngay để phục vụ sản xuất và dân sinh. Đối chiếu với quy định hiện hành, các dự án này thuộc đối tượng được áp dụng trình tự thủ tục đầu tư theo quy định dự án đầu tư công khẩn cấp (tại khoản 14 Điều 4 và Điều 42 Luật Đầu tư công năm 2019).

Ủy ban nhân dân tỉnh đã giao các Chủ đầu tư tổ chức thực hiện khảo sát, lập dự án; trình cấp có thẩm quyền thẩm định và phê duyệt theo hình thức dự án đầu tư công khẩn cấp đối với 60/61 dự án[[5]](#footnote-5) với tổng số tiền 131,046 tỷ đồng *(Chi tiết theo Phụ lục số 02 đính kèm)*. Đến nay có 51/60[[6]](#footnote-6) dự án đã thẩm định, phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu và triển khai thi công theo quy định.

**IV. Đánh giá các kết quả đạt được, những khó khăn, hạn chế và nguyên nhân trong thực hiện kế hoạch đầu tư công 6 tháng đầu năm 2021:**

**1. Về các kết quả đạt được:**

*a) Công tác chỉ đạo, điều hành, phân bổ vốn:*

- UBND tỉnh đã kịp thời chỉ đạo các sở, ban, ngành, địa phương triển khai kế hoạch đầu tư công năm 2021; tổ chức các phiên họp để đánh giá tình hình, kết quả thực hiện; quán triệt nhiệm vụ, giải pháp và chỉ đạo các đơn vị, địa phương chủ động tháo gỡ khó khăn, vướng mắc; kịp thời ban hành các Văn bản chỉ đạo, điều hành[[7]](#footnote-7); thường xuyên đôn đốc các đơn vị, địa phương tập trung thực hiện tốt công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng, tái định cư; đẩy nhanh tiến độ thi công các công trình, dự án theo đúng tinh thần chỉ đạo của Chính phủ tại các Nghị quyết số 01/NQ-CP, số 02/NQ-CP ngày 01/01/2021 và số 63/NQ-CP ngày 29/6/2021.

- Trong chỉ đạo, điều hành phân bổ vốn đã cơ bản bám sát các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh về kế hoạch đầu tư trung hạn, hàng năm và các nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn đầu tư công giai đoạn 2021 - 2025. Việc phân bổ vốn cho các dự án nhìn chung đã tuân thủ theo các quy định hiện hành.

- Nguồn ngân sách xây dựng cơ bản tập trung được phân bổ cho các địa phương, đơn vị theo đúng các nguyên tắc tiêu chí và định mức phân bổ được HĐND tỉnh thông qua, đảm bảo công khai, minh bạch và hài hòa trong phân bổ nguồn lực đầu tư, góp phần thúc đẩy sự phát triển đồng đều giữa các ngành, lĩnh vực và địa phương trong tỉnh.

*b) Công tác thẩm định, phê duyệt, giải ngân nguồn vốn:*

- Công tác thẩm định, phê duyệt dự án được thực hiện đúng quy định; thủ tục chuẩn bị đầu tư các dự án từng bước được nâng cao chất lượng. Công tác đấu thầu được kiểm soát chặt chẽ; hình thức lựa chọn nhà thầu áp dụng cho các gói thầu theo đúng quy định, đảm bảo công bằng, công khai và minh bạch, tạo sự cạnh tranh bình đẳng giữa các đơn vị tham dự thầu. Việc triển khai công tác đấu thầu qua mạng được thực hiện nghiêm túc theo lộ trình, tỷ lệ đấu thầu qua mạng các dự án cấp tỉnh quyết định đầu tư trong 6 tháng đầu năm 2021 đạt 91,46% tổng số gói thầu.

- Kết quả giải ngân nguồn vốn đầu tư công 6 tháng năm 2021 mặc dù đạt cao hơn cùng kỳ và bình quân chung cả nước nhưng nhìn chung vẫn chưa đạt yêu cầu, vẫn còn nhiều nhóm nguồn vốn và dự án triển khai chậm, giải ngân thấp.

**2. Khó khăn, hạn chế và nguyên nhân:**

***2.1. Khó khăn hạn chế:***

*a) Về cân đối nguồn lực:*

**-** Nhu cầu đầu tư kết cấu hạ tầng phục vụ phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn lớn; trong khi đó, nguồn lực đầu tư từ ngân sách nhà nước, nhất là các nguồn vốn ngân sách địa phương chưa được quản lý tập trung, thống nhất về mục tiêu, cơ chế dẫn đến việc huy động, lồng ghép các nguồn vốn để tạo sự đột phá còn hạn chế, chưa thích ứng được với các nhiệm vụ trọng tâm trong phát triển kinh tế - xã hội.

- Năm 2021 là năm đầu kỳ kế hoạch 5 năm giai đoạn 2021 - 2025; tuy vậy, kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 chưa được Quốc hội thông qua, theo đó một số dự án được dự kiến bố trí kế hoạch vốn đầu tư công năm 2021 đến nay vẫn chưa đủ điều kiện giao kế hoạch (do chưa được giao kế hoạch trung hạn), ảnh hướng đến tiến độ giải ngân chung của tỉnh[[8]](#footnote-8).

*b) Về quy trình, thủ tục đầu tư:*

- Đối với các dự án khởi công mới: Theo quy định của Luật Xây dựng, các dự án khởi công mới được bố trí vốn đầu năm phải mất nhiều thời gian triển khai các thủ tục lập, thẩm định và phê duyệt thiết kế - dự toán công trình mới đủ điều kiện để tổ chức đấu thầu thi công (ngay cả dự án không vướng mắc GPMB). Thời gian này thường mất từ 6 đến 8 tháng, do đó tiến độ giải ngân vốn của những dự án khởi công mới chỉ được đẩy mạnh vào những tháng cuối năm.

- Đối với các dự án ODA: Ngoài việc thực hiện theo đúng các quy định của pháp luật trong nước, còn phải hoàn thiện thêm các hồ sơ thủ tục đầu tư, rút vốn, giải ngân,… theo các cam kết với nhà tài trợ dẫn đến quá trình hoàn thiện thủ tục đầu tư, rút vốn, giải ngân mất rất nhiều thời gian, công đoạn.

*c) Công tác giải phóng mặt bằng vẫn còn nhiều vướng mắc, tiến độ chậm[[9]](#footnote-9)* chưa đáp ứng yêu cầu tiến độ triển khai các dự án; nhất là đối với các công trình, dự án lớn, trọng điểm, như: Dự án đường ven biển Xuân Hội - Thạch Khê - Vũng Áng; Dự án Hệ thống thủy lợi Ngàn Trươi - Cẩm Trang (giai đoạn 2); Dự án Đường từ khu tái định cư Kỳ Phương đến nhà máy Nhiệt Điện VA3 và Khu công nghiệp phụ trợ,..

Đặc biệt là đối với các dự án sử dụng vốn ODA trên địa bàn, theo báo cáo của các địa phương: Ngoài các vướng mắc chung trong công tác GPMB thì khó khăn lớn nhất là việc cân đối ngân sách địa phương (cấp huyện) để thực hiện công tác GPMB theo cam kết tại các Hiệp định vay vốn, như: Dự án Đường trục chính Trung tâm thị xã Hồng Lĩnh (tổng kinh phí GPMB giai đoạn 1 trên 22 tỷ đồng), Tiểu dự án Đường Can Lộc - Lộc Hà (tổng kinh phí GPMB trên 6,8 tỷ đồng),..

*d) Niên độ ngân sách nhà nước* của Việt Nam hiện nay là 01 năm 01 tháng, tính từ 01 tháng 01 của năm kế hoạch đến 31 tháng 01 của năm tiếp theo, giao kế hoạch vốn đầu năm, quyết toán cuối năm nên kế hoạch thực hiện, thi công xây dựng các công trình, dự án cũng phụ thuộc vào kế hoạch vốn, sau khi được giao kế hoạch đầu năm, các cấp, các ngành cần triển khai kế hoạch hoạt động, kế hoạch đấu thầu, kế hoạch triển khai thực hiện, thi công để có khối lượng thực hiện tích lũy và cần thời gian hàng tháng để làm việc này. Nhiều gói thầu được phê duyệt kế hoạch đấu thầu đầu năm thì phải đến giữa năm mới lựa chọn được nhà thầu và ký hợp đồng, theo đó, việc tạm ứng vốn hợp đồng hay giải ngân khối lượng thực hiện thường xảy ra vào thời điểm cuối năm.

***2.2. Nguyên nhân:***

- Quy định hiện hành về quản lý vốn đầu tư đang được phân nhóm với nhiều nguồn vốn, tương ứng với các nguồn vốn có các đối tượng, nguyên tắc, tiêu chí và quy trình thủ tục phân bổ khác nhau; thẩm quyền phê duyệt danh mục, phê duyệt chủ trương đầu tư và quản lý vốn liên quan đến nhiều cơ quan khác nhau,..; dẫn đến tính chủ động trong việc điều hành, lồng ghép và tập trung nguồn lực cho đầu tư phát triển còn bị hạn chế.

- Diễn biến phức tạp của dịch bệnh Covid-19 đã ảnh hưởng đến việc huy động nhân công, trang thiết bị phục vụ thi công; giá cả một số vật tư, vật liệu tăng,..; một số dự án sử dụng đơn vị tư vấn ở ngoại tỉnh và chuyên gia nước ngoài bị chậm trễ trong triển khai các công đoạn dự án,...

- Sự phối hợp giữa các sở, ban, ngành, địa phương và các chủ đầu tư có lúc chưa hiệu quả trong việc xử lý các khó khăn, vướng mắc, nhất là trong công tác giải phóng mặt bằng. Công tác quản lý nhà nước về đất đai vẫn còn nhiều bất cập; việc phân định cắm mốc, xác định nguồn gốc đất đai còn nhiều khó khăn, phức tạp; hồ sơ lưu trữ về đất đai chưa đảm bảo. Quy trình thủ tục, lộ trình và thời gian thực hiện bồi thường, giải phóng mặt bằng, tái định cư có nhiều bước, nhưng việc tổ chức thực hiện còn lúng túng, thiếu kiên quyết.

- Năng lực, trình độ của một số đơn vị tư vấn, Ban quản lý dự án còn hạn chế, chưa đáp ứng được yêu cầu dẫn đến việc hoàn thiện hồ sơ dự án, hồ sơ thanh quyết toán chậm, còn nhiều sai sót phải chỉnh sửa nhiều lần, ảnh hưởng đến tiến độ thực hiện và giải ngân nguồn vốn.

- Một số chủ đầu tư chưa thực sự quyết liệt trong việc đôn đốc nhà thầu triển khai thi công, hoàn thiện các thủ tục nghiệm thu, thanh, quyết toán[[10]](#footnote-10); chưa tập trung xử lý triệt để công tác đền bù giải phóng mặt bằng... dẫn đến tiến độ giải ngân vốn đầu tư công chậm so với yêu cầu.

**V. Nhiệm vụ, giải pháp cần triển khai những tháng cuối năm 2021:**

Trong bối cảnh dịch bệnh Covid-19 đang tiếp tục diễn biến hết sức phức tạp, ảnh hưởng cực tới mọi lĩnh vực kinh tế - xã hội; để phấn đấu hoàn thành các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, giải ngân vốn đầu tư công năm 2021 đòi hỏi phải có nhiều giải pháp mạnh mẽ, tích cực, quyết liệt hơn; tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong triển khai, giải ngân vốn đầu tư công.

**1. Quan điểm chỉ đạo:**

*Thứ nhất,* Xác định đẩy mạnh giải ngân gắn với nâng cao hiệu quả quản lý, sử dụng vốn đầu tư công là một nhiệm vụ chính trị trọng tâm, xuyên suốt của các cấp, các ngành và cơ quan, đơn vị liên quan; là trách nhiệm của người đứng đầu các sở, ngành, địa phương nhằm góp phần thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, tạo thêm nhiều việc làm, thu nhập cho người dân, doanh nghiệp và thu hút các nguồn lực đầu tư xã hội khác; phấn đấu tỷ lệ giải ngân trên địa bàn năm 2021 đạt 100% kế hoạch được giao.

*Thứ hai*, Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành phải bám sát tình hình thực tế triển khai của từng dự án tại từng đơn vị, địa phương, từ đó tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành kịp thời, đúng hướng, khả thi và mang lại hiệu quả rõ rệt.

*Thứ ba*, Tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong quản lý đầu tư công. Xử lý nghiêm các tổ chức, cá nhân gây chậm trễ trong công tác triển khai và giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công. Lấy kết quả giải ngân vốn của các đơn vị là tiêu chí để đánh giá xét thi đua và đánh giá hoàn thành nhiệm vụ của tập thể, cá nhân người đứng đầu.

*Thứ tư,* Nghiêm túc kiểm điểm, rút kinh nghiệm về các tồn tại hạn chế trong công tác triển khai, giải ngân vốn đầu tư công năm 2020 và 6 tháng đầu năm 2021 để chủ động đề ra các giải pháp khắc phục trong những tháng cuối năm. Chuẩn bị tốt các điều kiện, đảm bảo đẩy nhanh việc triển khai, giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công năm 2022 ngay từ đầu năm; đặc biệt là việc nâng cao chất lượng, tiến độ hồ sơ, thủ tục đầu tư.

**2. Nhiệm vụ, giải pháp:**

***2.1. Đẩy nhanh việc hoàn thành thủ tục đầu tư và đấu thầu, khởi công xây dựng các công trình khởi công mới:***

a) Các Chủ đầu tư, Ban Quản lý dự án:

- Khẩn trương hoàn thành thủ tục đầu tư, đấu thầu, khởi công các công trình khởi công mới; đặc biệt là các dự án đã được giao kế hoạch vốn đầu tư công năm 2020 nhưng đến nay chưa hoàn thành thủ tục. Chậm nhất đến ngày 30/9/2021 phải hoàn thành công tác đấu thầu và khởi công tất cả các công trình, dự án đầu tư công trên địa bàn.

- Chủ động triển khai lập, trình cấp có thẩm quyền thẩm định, phê duyệt chủ trương đầu tư, phê duyệt dự án đầu tư đối với các dự án dự kiến khởi công mới trong kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 và năm 2022 đảm bảo chất lượng, tiến độ, đúng quy định.

b) Các Sở quản lý công trình xây dựng chuyên ngành:

- Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc các phòng chuyên môn thực hiện hướng dẫn, xử lý hồ sơ liên quan đến công tác giải ngân, tham mưu xử lý đảm bảo chất lượng và tiến độ; phối hợp hiệu quả với các sở, ngành, địa phương, Chủ đầu tư, Ban Quản lý dự án để xử lý nhanh các thủ tục hành chính, nhất là thủ tục giải ngân, liên quan đến giải ngân.

- Tiếp tục rà soát, cải tiến quy trình, thủ tục, nâng cao chất lượng và rút ngắn thời gian thẩm định dự án, thiết kế cơ sở…, đảm bảo tối đa không quá 05 ngày/khâu thẩm định; rút ngắn thời gian thực hiện các thủ tục phê duyệt quy hoạch, cấp phép xây dựng,… để đẩy nhanh tiến độ thực hiện dự án.

***2.2. Đẩy nhanh tiến độ giải phóng mặt bằng các dự án; tập trung tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc liên quan đến đất đai, tài nguyên:***

a) Chủ tịch UBND các huyện, thành phố, thị xã:

- Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, xác định công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng là nút thắt quan trọng trong triển khai dự án; cần huy động cả hệ thống chính trị của địa phương vào cuộc, phối hợp, xử lý kịp thời các khó khăn vướng mắc, thực hiện nhanh công tác bàn giao mặt bằng phục vụ triển khai dự án; không được để tình trạng dự án chờ mặt bằng, nhất là các dự án lớn, trọng điểm của tỉnh.

- Chủ động rà soát tình hình thực hiện của từng dự án trên địa bàn, từ đó phân nhóm vướng mắc (thủ tục đầu tư xây dựng, thủ tục đất đai, giải phóng mặt bằng, kế hoạch vốn, thủ tục giải ngân....) để kịp thời giải quyết, tháo gỡ, nhất là các dự án của Tỉnh đầu tư trên địa bàn. Lập danh mục dự án trọng điểm, phân công cụ thể lãnh đạo theo dõi, đôn đốc và trực tiếp chỉ đạo xử lý các khó khăn, vướng mắc. Trường hợp vượt thẩm quyền, báo cáo UBND tỉnh để có phương án xử lý kịp thời.

b) Các Chủ đầu tư, Ban Quản lý dự án: Phối hợp chặt chẽ với chính quyền địa phương vùng thực hiện dự án trong tổ chức công bố quy hoạch, cắm mốc phạm vi bồi thường, giải phóng mặt bằng; cung cấp kịp thời các hồ sơ, tài liệu liên quan cho chính quyền địa phương để thực hiện các hồ sơ, thủ tục liên quan.

c) Sở Tài nguyên và Môi trường: Chủ động, kịp thời hướng dẫn UBND các huyện, thành phố, thị xã về các cơ chế, chính sách, giải quyết các khó khăn, vướng mắc liên quan đến bồi thường giải phóng mặt bằng theo thẩm quyền. Chủ động tham mưu UBND tỉnh trường hợp vượt thẩm quyền.

***2.3. Đôn đốc, đẩy nhanh tiến độ thi công gắn với việc đảm bảo chất lượng công trình; tổ chức nghiệm thu, lập hồ sơ thanh toán ngay khi có khối lượng:***

a) Các Chủ đầu tư, Ban quản lý dự án:

- Tăng cường kiểm tra, đốn đốc; phối hợp với đơn vị thi công lập đường găng tiến độ chi tiết để chỉ đạo, theo dõi, giám sát chặt chẽ quá trình thi công; yêu cầu nhà thầu phải có văn bản cam kết tiến độ thực hiện đối với từng hạng mục công trình, làm cơ sở để kiểm tra, giám sát và xử lý nghiêm việc vi phạm về tiến độ cũng như chất lượng công trình; trường hợp cần thiết, chấm dứt hợp đồng và thay thế ngay các nhà thầu khác.

- Khẩn trương hoàn thiện các hồ sơ, thủ tục pháp lý, nghiệm thu khối lượng hoàn thành để thanh toán ngay với Kho bạc Nhà nước và hoàn ứng theo quy định; không để dồn thanh toán vào cuối năm. Đảm bảo tỷ lệ giải ngân đến hết quý 3 năm 2021 đạt trên 70% kế hoạch (đối với các dự án được giao kế hoạch vốn đầu năm và sử dụng vốn các năm trước kéo dài sang).

***2.4. Rà soát, điều chuyển kế hoạch vốn giữa các dự án chậm giải ngân sang các dự án có tiến độ giải ngân tốt, còn thiếu vốn:***

a) Các Chủ đầu tư, Ban quản lý dự án: Chủ động rà soát, dự kiến khả năng giải ngân kế hoạch vốn năm 2021 và kế hoạch vốn năm 2020 được phép kéo dài sang năm 2021 của từng dự án. Trường hợp dự kiến không giải ngân hết kế hoạch vốn được giao, gửi báo cáo bằng Văn bản về Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính để tổng hợp, trình UBND tỉnh xem xét, điều chuyển vốn cho các dự án khác.

b) Sở Kế hoạch và Đầu tư:

- Chủ trì, phối hợp Sở Tài chính, Kho bạc Nhà nước tỉnh và các đơn vị liên quan rà soát, tham mưu UBND tỉnh rút kế hoạch vốn của các dự án có tiến độ thực hiện chậm, tỷ lệ giải ngân không đạt yêu cầu để bố trí cho các dự án có tiến độ triển khai tốt, giải ngân nhanh, có khả năng hoàn thành trong năm 2021 nhưng chưa được bố trí đủ vốn, đảm bảo giải ngân 100% vốn ngân sách nhà nước được giao năm 2021.

- Rút kinh nghiệm về hiệu quả của các Đoàn kiểm tra tiến độ giải ngân vốn đầu tư công năm trước; chủ động nhận diện các khó khăn, vướng mắc trong công tác triển khai, giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công năm 2021; tham mưu UBND tỉnh thành lập Đoàn kiểm tra, đôn đốc về tiến độ giải phóng mặt bằng, triển khai thủ tục hành chính, giải ngân, điều chuyển vốn đầu tư công tại một số sở, ngành, địa phương.

***2.5. Tăng cường giám sát việc chấp hành các quy định trong quản lý, giải ngân vốn đầu tư công:***

Các cấp, ngành, địa phương tăng cường công tác theo dõi, đánh giá, giám sát, kiểm tra, thanh tra việc thực hiện kế hoạch đầu tư công và thực hiện các chương trình, dự án đầu tư cụ thể. Thực hiện nghiêm chế độ báo cáo định kỳ hoặc đột xuất theo chế độ báo cáo quy định; trong đó, phải đánh giá kết quả thực hiện, những tồn tại, hạn chế và kiến nghị các cấp có thẩm quyền giải quyết những khó khăn, vướng mắc.

***2.6. Khen thưởng, kỷ luật trong triển khai, giải ngân vốn đầu tư công:***

Phát động phong trào thi đua ở từng cấp, ngành, cơ quan, đơn vị để tập trung đẩy mạnh giải ngân vốn đầu tư công năm 2021. Gắn trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị với kết quả giải ngân, coi đây là căn cứ quan trọng để đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ năm 2021, là căn cứ để đánh giá năng lực cán bộ, bình xét thi đua khen thưởng, kỷ luật đối với cá nhân, tổ chức*.****/.***

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Như trên;  - Thường trực Tỉnh ủy;  - Thường trực HĐND tỉnh;  - Các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh;  - Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;  - Sở Kế hoạch và Đầu tư;  - Chánh Văn phòng;  - Trung tâm TT-CB-TH tỉnh;  - Lưu: VT, TH­2. | **UỶ BAN NHÂN DÂN TỈNH** |

1. Trong đó số vốn bố trí để thu hồi ứng trước nguồn NSTW là 2.594,217 tỷ đồng. [↑](#footnote-ref-1)
2. Theo báo cáo số 3675/BC-BKHĐT ngày 14/6/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư. [↑](#footnote-ref-2)
3. Tổng diện tích GPMB là 117,8ha thuộc địa bàn 3 huyện Đức Thọ, Can Lộc, Thạch Hà; Phần thuộc huyện Đức Thọ và Can Lộc hiện vẫn đang còn vướng mắc GPMB do một số hộ dân chưa thống nhất phương án đền bù; Ngoài ra, dự án còn gặp một số vướng mắc về hệ thống đường điện trong phạm vi công trình (7 cột điện trung thế, 201 cột điện hạ thế, 14 cột điện dân sinh, 03 trạm biến áp) và nhiều công trình của Viễn thông Hà Tĩnh, Chi nhánh Viettel Hà Tĩnh xây dựng trong phạm vi và cắt ngang qua công trình. [↑](#footnote-ref-3)
4. (1) Hồ Thủy Sơn, (2) Đường đô thị trung tâm đoạn 1, (3) Đường và kè phía Bắc Sông Trí; (4) Đường và Kè phía Nam sông Trí; (5) Hệ thống đường ống nước thải sinh hoạt. Còn 2 gói chưa phê duyệt KHLC nhà thầu chuyển sang năm 2022: (1) Trạm xử lý nươc thải 2.000 m3/ngày/đêm; Đường trung tâm đô thị đoạn 2. [↑](#footnote-ref-4)
5. Trừ dự án Cầu Trốc vạc, huyện Hương Sơn (là dự án có quy mô đầu tư lớn, sử dụng nhiều nguồn vốn nên không thực hiện theo quy trình dự án đầu tư công khẩn cấp). [↑](#footnote-ref-5)
6. Còn 08 công trình đang lập hồ sơ thiết kế, đấu thầu gồm: (i) Khôi phục cống trên tuyến đường huyện lộ 1; (ii) Khắc phục cầu Bến Sắt, xã Cẩm Mỹ; (iii) Khôi phục cống qua đường vào thôn Hải Phong 1; (iv) Nạo vét bến neo đậu tàu thuyền thôn Đông Yên, Kỳ Lợi tại xã Kỳ Phương; (v) Sửa chữa hư hỏng kè cảng cá, khu neo đậu và hệ thống thoát nước của cảng cá; (vi) Sửa chữa, khăc phục các tuyến đường tỉnh lộ; (vii) Khôi phục nâng cấp trường THPT Hà Huy Tập; (viii) Khôi phục, nâng cấp trưởng Mầm non Kỳ Lạc và (ix) Sửa chữa đê chắn sóng bảo vệ khu dịch vụ Eo Bạch. [↑](#footnote-ref-6)
7. Tại các Văn bản số: 70/CTr-UBND ngày 15/3/2021; 986/UBND-TH2 ngày 24/02/2021; 3098/UBND-TH2 ngày 21/5/2021; 419/UBND-GT1 ngày 20/01/2021; 1654/UBND-VX ngày 23/3/2021; 2907/NL5 ngày 12/4/2021; 3787/UBND-TH2 ngày 16/6/2021. [↑](#footnote-ref-7)
8. Đến hết ngày 17/6/2021, phần vốn tỉnh quản lý còn 396,163 tỷ đồng chưa đủ điều kiện giao kế hoạch (do chưa được giao kế hoạch đầu tư công trung hạn và chưa đủ thủ tục đầu tư). Trong đó: Vốn ODA là 315,499 tỷ đồng; Vốn NSĐP là 80,644 tỷ đồng. [↑](#footnote-ref-8)
9. Do quy trình thủ tục mất nhiều thời gian, sự vào cuộc của chính quyền địa phương chưa thực sự quyết liệt, công tác tuyên truyền vận động người dân còn hạn chế. [↑](#footnote-ref-9)
10. Theo báo cáo của Sở Tài chính: Tính đến 31/5/2021 toàn tỉnh còn có 846 dự án hoàn thành chưa quyết toán (ở cả 3 cấp ngân sách). Trong đó có 560 dự án chậm nộp báo cáo quyết toán dưới 24 tháng và 162 dự án chậm nộp báo cáo quyết toán trên 24 tháng. Các địa phương có số dự án chậm nộp báo cáo quyết toán lớn như: Lộc Hà (134 dự án); Cẩm Xuyên (65 dự án); Kỳ Anh (38 dự án), Can Lộc (37 dự án); Thạch Hà (37 dự án); Nghi Xuân (35 dự án). [↑](#footnote-ref-10)